

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

(Ban hành theo Quyết định số 324/QĐ-CĐCD ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp)

- 1. Ngành đào tạo:** Bệnh học thủy sản
- 2. Mã ngành:** 42620304
- 3. Thời gian đào tạo:** 2 năm
- 4. Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.
- 5. Khối lượng kiến thức toàn khóa tính bằng đơn vị học trình (ĐVHT):** 103 (ĐVHT)
- 6. Giới thiệu chương trình:**

**- Văn bằng sẽ được cấp khi tốt nghiệp;**

Sau khi tốt nghiệp học sinh được cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**- Những nhiệm vụ chính mà người tốt nghiệp có thể thực hiện được;**

Sau khi tốt nghiệp, học sinh có đủ khả năng làm việc và nghiên cứu ở nhiều vị trí khác nhau trong lĩnh vực bệnh học, sản xuất giống và nuôi trồng thủy sản: kiểm dịch viên thủy sản, cán bộ kỹ thuật vùng nuôi, cán bộ phòng thí nghiệm bệnh học thủy sản, cán bộ trại sản xuất giống, cán bộ nghiên cứu dự án,....

**- Khái quát nội dung học tập (về lý thuyết, thực hành);**

Lý thuyết: 911 tiết

Thực hành: 1224 tiết

**- Những lợi ích mà chương trình mang lại cho người học về cơ hội việc làm, thu nhập, vị trí việc làm và cơ hội học tập nâng cao sau khi tốt nghiệp:**

+ *Cơ hội việc làm:* Học sinh sau khi tốt nghiệp ra trường có khả năng làm việc ở nhiều cơ sở, tổ chức, cơ quan khác nhau, bao gồm:

- Phòng kỹ thuật chẩn đoán và điều trị bệnh thủy sản;
- Cửa hàng thuốc và hóa chất nuôi trồng thủy sản;
- Phòng thí nghiệm chuyên sâu về nghiên cứu bệnh học thủy sản;
- Chi cục Thủy sản, Thú y;
- Cơ sở sản xuất giống, nuôi trồng và thức ăn thủy sản;
- Công ty tư vấn và chuyển giao công nghệ nuôi trồng và quản lý dịch bệnh thủy sản;
- Trung tâm khuyến ngư và quản lý nguồn lợi thủy sản;
- Cơ sở nghiên cứu (Viện, Trung Tâm,...) nuôi trồng và quản lý dịch bệnh thủy sản;

- Cơ sở đào tạo (Trường TCCN, Cao đẳng, Đại học,...) về thủy sản;
- Tổ chức phi chính phủ, dự án địa phương, vùng có liên quan đến lĩnh vực nuôi trồng và bệnh học thủy sản:

+ *Cơ hội học tập nâng cao sau khi tốt nghiệp*: Học sinh tốt nghiệp có đủ năng lực và quyền dự thi liên thông lên trình độ cao đẳng, đại học chính quy ở tất cả các trường cao đẳng và đại học có tuyển sinh trên toàn quốc.

## 7. Mục tiêu đào tạo:

a) *Về kiến thức*: Học sinh được trang bị kiến thức cơ bản và chuyên môn về nuôi trồng; có kiến thức về quản lý môi trường ao nuôi thủy sản; phương pháp quản lý dịch bệnh tổng hợp; nắm bắt được các kiến thức chung về nguyên lý trong sử dụng thuốc và hóa trong nuôi trồng thủy sản, các phương pháp hiện đại chẩn đoán và phòng trị bệnh thủy sản.

b) *Về kỹ năng*: Học sinh có khả năng đánh giá tình hình sức khỏe của động vật thủy sản dựa trên các yếu tố tổng hợp của mô hình nuôi: yếu tố thủy lý-hoá-sinh vật, nguồn nước, mầm bệnh hiện hữu, lịch sử điều trị bệnh của người nuôi,...từ đó đưa ra cách giải quyết linh hoạt và phù hợp; có khả năng làm việc và quản lý tốt trong các phòng thí nghiệm về nghiên cứu, chẩn đoán và phòng trị tổng hợp dịch bệnh thủy sản; có khả năng tư vấn kỹ thuật về chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh cho các đối tượng nuôi động vật thủy sản.

c) *Thái độ nghề nghiệp*: Học sinh chăm chỉ, siêng năng, có đạo đức tốt, lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, nhiệt tình và yêu nghề.

## 8. Khung chương trình đào tạo

### 8.1. Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo:

TT	Nội dung	Thời gian	
		Số tiết (số giờ)	ĐVHT
1	Các học phần chung	360	20
2	Các học phần cơ sở	515	28
3	Các học phần chuyên môn	600	33
4	Thực tập nghề nghiệp	360 (576 giờ)	12
5	Thực tập tốt nghiệp	300 (480 giờ)	10
<b>Tổng cộng</b>		<b>2135</b>	<b>103</b>

8.2 Các học phần của chương trình và thời lượng:

TT	Tên học phần	Số tiết ( giờ)	Số ĐVHT	Số tiết		Học kỳ
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thảo luận	
<b>I.</b>	<b>Các học phần chung</b>	<b>360</b>	<b>20</b>	<b>196</b>	<b>164</b>	
1	Giáo dục quốc phòng – An ninh	75	5	51	24	I
2	Giáo dục chính trị	75	5	55	20	I
3	Giáo dục thể chất	60	2	0	60	I
4	Tin học ứng dụng	90	4	30	60	I
5	Giáo dục pháp luật	30	2	30	0	I
6	Khởi tạo doanh nghiệp	30	2	30	0	IV
7	Tiếng Anh	Chứng chỉ A (Tích lũy ngoài, không tính điểm trung bình)				
<b>II.</b>	<b>Các học phần cơ sở</b>	<b>515</b>	<b>28</b>	<b>325</b>	<b>190</b>	
1	Vi sinh thủy sản đại cương	75	4	45	30	I
2	Sinh thái thủy sinh vật	30	2	30	0	I
3	Hình thái & phân loại tôm cá	80	4	40	40	II
4	Động thực vật thủy sinh	60	3	30	30	II
5	Quản lý môi trường ao nuôi thủy sản	75	4	45	30	II
6	Sinh lý động vật thủy sản	75	4	45	30	II
7	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	60	3	30	30	II
8	Kinh tế thủy sản	30	2	30	0	II
9	Luật thủy sản	30	2	30	0	III
<b>III.</b>	<b>Các học phần chuyên môn</b>	<b>600</b>	<b>33</b>	<b>390</b>	<b>210</b>	
1	Công trình và thiết bị thủy sản	45	3	45	0	II
2	Độc chất học thủy vực	30	2	30	0	II
3	Dịch tễ học và quản lý dịch bệnh tổng hợp	45	3	45	0	III
4	Bệnh truyền nhiễm 1 (Nấm và Ký sinh trùng)	60	3	30	30	III
5	Bệnh truyền nhiễm 2 (Vi khuẩn và virus)	75	4	45	30	III
6	Nguyên lý và kỹ thuật chẩn đoán bệnh thủy sản	30	2	30	0	III
7	Bệnh không truyền nhiễm (Phi sinh vật và dịch hại)	30	2	30	0	III
8	Sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi trồng thủy sản	60	3	30	30	III
9	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	45	3	45	0	IV
10	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi giáp xác	90	4	30	60	IV
11	Kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt	90	4	30	60	IV

<b>IV.</b>	<b>Thực tập nghề nghiệp</b>	<b>360 (576 giờ)</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>360 (576 giờ)</b>	
1	TT. Giáo trình cơ sở (Động, thực vật thủy sinh, phân tích chất lượng nước, Ngư loại)	150 (240 giờ)	5	0	150 (240 giờ)	II
2	TT. Giáo trình chuyên môn (Bệnh học thủy sản)	210 (336 giờ)	7	0	210 (336 giờ)	III
<b>V.</b>	<b>Thực tập tốt nghiệp</b>	<b>300 (480 giờ)</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>300 (480 giờ)</b>	IV
<b>Tổng cộng</b>		<b>2135</b>	<b>103</b>	<b>911</b>	<b>1224</b>	
<b>VI.</b>	<b>Thi tốt nghiệp</b>	<b>Hình thức thi</b>		<b>Thời gian làm bài thi</b>		
<b>1</b>	<b>Giáo dục chính trị</b>	Tự luận		150 phút		
<b>2</b>	<b>Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp</b>	Tự luận		150 phút		
	Gồm các nội dung: Môi trường, Thuốc & hóa chất, Bệnh học thủy sản					
<b>3</b>	<b>Thực hành nghề nghiệp</b>	Vấn đáp		10-15 phút/ học sinh		
	Gồm các nội dung: Môi trường, Thuốc & hóa chất, Bệnh học thủy sản					

*Đông Tháp, ngày      tháng      năm 2014*

**HIỆU TRƯỞNG**

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

(Ban hành theo Quyết định số 324/QĐ-CDCCD ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp)

- 1. Ngành đào tạo:** Bệnh học thủy sản
- 2. Mã ngành:** 42620304
- 3. Thời gian đào tạo:** 3 năm
- 4. Đối tượng tuyển sinh:** Học sinh đã tốt nghiệp Trung học cơ sở
- 5. Khối lượng kiến thức toàn khóa tính bằng đơn vị học trình (ĐVHT):** 166 (ĐVHT)
- 6. Giới thiệu chương trình:**

**- Văn bằng sẽ được cấp khi tốt nghiệp;**

Sau khi tốt nghiệp học sinh được cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**- Những nhiệm vụ chính mà người tốt nghiệp có thể thực hiện được;**

Sau khi tốt nghiệp, học sinh có đủ khả năng làm việc và nghiên cứu ở nhiều vị trí khác nhau trong lĩnh vực bệnh học, sản xuất giống và nuôi trồng thủy sản: kiểm dịch viên thủy sản, cán bộ kỹ thuật vùng nuôi, cán bộ phòng thí nghiệm bệnh học thủy sản, cán bộ trại sản xuất giống, cán bộ nghiên cứu dự án,....

**- Khái quát nội dung học tập (về lý thuyết, thực hành);**

Lý thuyết: 944 tiết

Thực hành: 1251 tiết

**- Những lợi ích mà chương trình mang lại cho người học về cơ hội việc làm, thu nhập, vị trí việc làm và cơ hội học tập nâng cao sau khi tốt nghiệp:**

+ *Cơ hội việc làm:* Học sinh sau khi tốt nghiệp ra trường có khả năng làm việc ở nhiều cơ sở, tổ chức, cơ quan khác nhau, bao gồm:

- Phòng kỹ thuật chẩn đoán và điều trị bệnh thủy sản;
- Cửa hàng thuốc và hóa chất nuôi trồng thủy sản;
- Phòng thí nghiệm chuyên sâu về nghiên cứu bệnh học thủy sản;
- Chi cục Thủy sản, Thú y;
- Cơ sở sản xuất giống, nuôi trồng và thức ăn thủy sản;
- Công ty tư vấn và chuyển giao công nghệ nuôi trồng và quản lý dịch bệnh thủy sản;
- Trung tâm khuyến ngư và quản lý nguồn lợi thủy sản;

- Cơ sở nghiên cứu (Viện, Trung Tâm,...) nuôi trồng và quản lý dịch bệnh thủy sản;
- Cơ sở đào tạo (Trường TCCN, Cao đẳng, Đại học,...) về thủy sản;
- Tổ chức phi chính phủ, dự án địa phương, vùng có liên quan đến lĩnh vực nuôi trồng và bệnh học thủy sản:

+ *Cơ hội học tập nâng cao sau khi tốt nghiệp*: Học sinh tốt nghiệp có đủ năng lực và quyền dự thi liên thông lên trình độ cao đẳng, đại học chính quy ở tất cả các trường cao đẳng và đại học có tuyển sinh trên toàn quốc.

## 7. Mục tiêu đào tạo:

a) *Về kiến thức*: Học sinh được trang bị kiến thức cơ bản và chuyên môn về nuôi trồng; có kiến thức về quản lý môi trường ao nuôi thủy sản; phương pháp quản lý dịch bệnh tổng hợp; nắm bắt được các kiến thức chung về nguyên lý trong sử dụng thuốc và hóa trong nuôi trồng thủy sản, các phương pháp hiện đại chẩn đoán và phòng trị bệnh thủy sản.

b) *Về kỹ năng*: Học sinh có khả năng đánh giá tình hình sức khỏe của động vật thủy sản dựa trên các yếu tố tổng hợp của mô hình nuôi: yếu tố thủy lý-hoá-sinh vật, nguồn nước, mầm bệnh hiện hữu, lịch sử điều trị bệnh của người nuôi,...từ đó đưa ra cách giải quyết linh hoạt và phù hợp; có khả năng làm việc và quản lý tốt trong các phòng thí nghiệm về nghiên cứu, chẩn đoán và phòng trị tổng hợp dịch bệnh thủy sản; có khả năng tư vấn kỹ thuật về chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh cho các đối tượng nuôi động vật thủy sản.

c) *Thái độ nghề nghiệp*: chăm chỉ, siêng năng, có đạo đức tốt, lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, nhiệt tình và yêu nghề.

## 8. Khung chương trình đào tạo

### 8.1. Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo

TT	Nội dung	Thời gian	
		Số tiết (giờ)	ĐVHT
1	Văn hóa phổ thông	1020	59
2	Các học phần chung	420	24
3	Các học phần cơ sở	515	28
4	Các học phần chuyên môn	600	33
5	Thực tập nghề nghiệp	360 (576 giờ)	12
6	Thực tập tốt nghiệp	300 (480 giờ)	10
<b>Tổng cộng</b>		<b>3215</b>	<b>166</b>

8.2 Các học phần của chương trình và kế hoạch giảng dạy

TT	Tên học phần	Số tiết ( giờ)	Số ĐVHT	Số tiết		Học kỳ
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thảo luận	
<b>I.</b>	<b>Văn hóa phổ thông</b>	<b>1020</b>	<b>59</b>	<b>979</b>	<b>41</b>	
1	Toán	360		360	0	
2	Lý	90		84	6	
3	Hóa	195		175	20	
4	Sinh	135		120	15	
5	Ngữ văn	240		240	0	
<b>II.</b>	<b>Các Học phần chung</b>	<b>420</b>	<b>24</b>	<b>229</b>	<b>191</b>	
1	Giáo dục quốc phòng – An ninh	120	8	74	46	I
2	Giáo dục chính trị	90	6	65	25	I
3	Giáo dục thể chất	60	2	0	60	I
4	Tin học ứng dụng	90	4	30	60	I
5	Giáo dục pháp luật	30	2	30	0	I
6	Khởi tạo doanh nghiệp	30	2	30	0	IV
7	Tiếng Anh	Chứng chỉ A (Tích lũy ngoài, không tính điểm trung bình)				
<b>III.</b>	<b>Các học phần cơ sở</b>	<b>515</b>	<b>28</b>	<b>325</b>	<b>190</b>	
1	Vi sinh thủy sản đại cương	75	4	45	30	I
2	Sinh thái thủy sinh vật	30	2	30	0	I
3	Hình thái & phân loại tôm cá	80	4	40	40	II
4	Động thực vật thủy sinh	60	3	30	30	II
5	Quản lý môi trường ao nuôi thủy sản	75	4	45	30	II
6	Sinh lý động vật thủy sản	75	4	45	30	II
7	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	60	3	30	30	II
8	Kinh tế thủy sản	30	2	30	0	II
9	Luật thủy sản	30	2	30	0	III
<b>IV.</b>	<b>Các học phần chuyên môn</b>	<b>600</b>	<b>33</b>	<b>390</b>	<b>210</b>	
1	Công trình và thiết bị thủy sản	45	3	45	0	II
2	Độc chất học thủy vực	30	2	30	0	II
3	Dịch tễ học và quản lý dịch bệnh tổng hợp	45	3	45	0	III
4	Bệnh truyền nhiễm 1 (Nấm và Ký sinh trùng)	60	3	30	30	III
5	Bệnh truyền nhiễm 2 (Vi khuẩn và virus)	75	4	45	30	III
6	Nguyên lý và kỹ thuật chẩn đoán bệnh thủy sản	30	2	30	0	III
7	Bệnh không truyền nhiễm (Phi sinh vật)	30	2	30	0	III

	và dịch hại)					
8	Sử dụng thuốc và hóa chất trong nuôi trồng thủy sản	60	3	30	30	III
9	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	45	3	45	0	IV
10	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi giáp xác	90	4	30	60	IV
11	Kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt	90	4	30	60	IV
<b>V.</b>	<b>Thực tập nghề nghiệp</b>	<b>360 (576 giờ)</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>360 (576 giờ)</b>	
1	TT. Giáo trình cơ sở (Động, thực vật thủy sinh, phân tích chất lượng nước, Ngư loại)	150 (240 giờ)	5	0	150 (240 giờ)	II
2	TT. Giáo trình chuyên môn (Bệnh học thủy sản)	210 (336 giờ)	7	0	210 (336 giờ)	III
<b>VI.</b>	<b>Thực tập tốt nghiệp</b>	<b>300 (480 giờ)</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>300 (480 giờ)</b>	IV
<b>Tổng số</b>		<b>3215</b>	<b>166</b>	<b>1923</b>	<b>1292</b>	
<b>VII.</b>	<b>Thi tốt nghiệp</b>	<b>Hình thức thi</b>		<b>Thời gian làm bài thi</b>		
<b>a).</b>	<b><u>Văn hóa</u></b>					
1	Toán	Tự luận		120 phút		
2	Hóa	Trắc nghiệm		60 phút		
3	Sinh	Trắc nghiệm		60 phút		
<b>b).</b>	<b><u>Chuyên ngành</u></b>					
<b>1</b>	<b>Giáo dục chính trị</b>	Tự luận		150 phút		
<b>2</b>	<b>Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp:</b>	Tự luận		150 phút		
	Gồm các nội dung: Môi trường, Thuốc & hóa chất, Bệnh học thủy sản					
<b>3</b>	<b>Thực hành nghề nghiệp:</b>	Vấn đáp		10-15 phút/ học sinh		
	Gồm các nội dung: Môi trường, Thuốc & hóa chất, Bệnh học thủy sản					

*Đông Tháp, ngày      tháng      năm 2014*

**HIỆU TRƯỞNG**